

KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE
BÀ MẸ TRẺ EM – KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH NĂM 2025

Căn cứ Quyết định số: 174 /QĐ –SYT, ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Sở Y tế Quảng Bình" Về việc giao chỉ tiêu hướng dẫn hoạch phát triển sự nghiệp Y tế năm 2025"

Căn cứ Quyết định số 94 /QĐ – TTYT, ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Trung tâm Y tế Bố Trạch về việc giao chỉ tiêu Chăm sóc sức khỏe Bà mẹ trẻ em/KHHGD năm 2025.

Căn cứ kết quả hoạt động chương trình năm 2024 và tình hình thực tế của địa phương, Trung tâm Y tế Bố Trạch xây dựng kế hoạch hoạt động Chăm sóc sức khỏe Bà mẹ trẻ em/KHHGD năm 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bố Trạch là một huyện thuộc vùng gò đồi, giao thông đi lại khó khăn, dân số đông, nhận thức của người dân không đồng đều, địa bàn rộng, toàn huyện gồm; 03 thị trấn, 02 xã vùng núi rẻo cao, 06 xã miền núi, 15 xã trung du, đồng bằng, vùng biển.

***Dân số:** Trên 200 ngàn nhân khẩu

***Có 26 chuyên trách và 255 CTV chương trình dinh dưỡng.**

***Có 31/26 xã:** CN NHS và HS trung học, cao đẳng.

***SKSS có 4 cán bộ, trong đó 2 CNNHS và 1 NHSCĐ, 1 CN ĐD**

II. MỤC TIÊU

1. Hoạt động Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em

1.1 Mục tiêu:

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe sinh sản và chất lượng quản lý thai nghén. Từng bước cải thiện sức khỏe bà mẹ và trẻ em, triển khai các giải pháp nhằm tiếp tục góp phần giảm tỷ lệ mắc 6 tai biến sản khoa, giảm tỷ lệ tử vong mẹ, tử vong trẻ sơ sinh và tử vong trẻ em dưới 1 tuổi.

1.2. Chỉ tiêu:

***Công tác Bảo vệ sức khỏe bà mẹ.**

- + Tỷ lệ phụ nữ có thai được khám thai đủ 4 lần trở lên trong 3 thời kì 95,0%.
- + Tỷ lệ bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh đạt 95,0%
- + Tỷ lệ phụ nữ đẻ được cán bộ y tế hỗ trợ 98,5%

- + Tỷ lệ phụ nữ được xét nghiệm sàng lọc HIV trong thời gian mang thai 70%
- + Tỷ lệ phụ nữ đẻ nhiễm HIV được điều trị ARV dự phòng lây truyền mẹ con 90%

- + Tỷ lệ phụ nữ đẻ được xét nghiệm sàng lọc viêm gan B 70%
- + Tỷ lệ phụ nữ đẻ được xét nghiệm sàng lọc Giang mai 50%
- + Tỷ suất tử vong mẹ /100.000 sơ sinh sống dưới 20‰.
- + Tỷ số phá thai/ 100 trẻ đẻ sống (%) Giảm hơn so với năm trước.

***Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em.**

- + Giảm tỷ lệ trẻ sơ sinh dưới 2500g xuống 5,00%.
- + Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi xuống còn 10,0‰
- + Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 18,0‰
- + Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng bào thai.
- + Tăng tỷ lệ trẻ sơ sinh được bổ sung vitamin K1 ngay sau.
- + Tăng tỷ lệ trẻ được bú mẹ trong giờ đầu sau đẻ.
- + Tăng tỷ lệ trẻ sơ sinh được tiêm phòng viêm gan B trong 24 giờ đầu sau.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1.Đối tượng:

Đối tượng can thiệp trực tiếp: Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ, tiền hôn nhân, vị thành niên, thanh niên.

Đối tượng can thiệp gián tiếp: Nhân viên y tế tại các cơ sở chăm sóc sức khỏe sinh sản trong toàn tỉnh.

Đối tượng có liên quan đến hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản: Các nhà hoạch định chính sách có liên quan đến hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản; cha mẹ, thầy cô, cán bộ đoàn thanh niên, cán bộ hội phụ nữ.

2. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác Chăm sóc SKBM/ LMAT/ nạo phá thai an toàn.

Phối hợp chỉ đạo cơ sở tăng cường công tác quản lý thai nghén, theo dõi sát các bà mẹ có nguy cơ, thực hiện đỡ đẻ an toàn, thực hiện Biểu đồ theo dõi chuyển dạ đẻ thường, xử trí tích cực giai đoạn 3 chuyển dạ, chăm sóc sau đẻ (đặc biệt tuần đầu sau đẻ.), tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ, phát hiện sớm các bất thường ở trẻ sơ sinh...

Nâng cao nhận thức cho phụ nữ về tầm quan trọng của việc khám phụ khoa định kỳ và phát hiện tầm soát ung thư cổ tử cung.

Tổ chức tập huấn cập nhật và nâng cao kiến thức cho đội ngũ hộ sinh và cán bộ làm chương trình trên địa bàn huyện.

2. Nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD

Tham mưu cho lãnh đạo Đảng, chính quyền Trung tâm, phối hợp các cấp, ban ngành đoàn thể, đặc biệt là Phòng DS-KHHGD để có sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong việc thực hiện các chỉ tiêu về KHHGD năm 2025.

Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức, thức hành về thực hiện dịch vụ KHHGD, thực hiện chuyển giao kỹ thuật về xã để tạo điều kiện cho người dân tiếp cận các dịch vụ thuận lợi.

Dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

TT	Nội dung	Năm 2025	Chỉ tiêu			
			Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4
1	Đặt DCTC	1755	450	450	450	405
2	Thuốc cấy TT	10	2	3	3	2
3	Thuốc tiêm TT	50	10	15	15	10
4	Thuốc uống TT	3310	3310	3310	3310	3310
5	Bao cao su	3510	3510	3510	3510	3510
6	Khám phụ khoa	10000	2500	2500	2500	2500
7	Điều trị phụ khoa	5000	1250	1250	1250	1250

- Đẩy mạnh công tác thông tin giáo dục truyền thông và tư vấn sức khỏe sinh sản – phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại cộng đồng, tập trung ưu tiên cho các xã miền núi, xã khó khăn.

- Tăng cường hoạt động truyền thông lồng ghép chăm sóc sức khỏe sinh sản và dinh dưỡng cho các bà mẹ mang thai tại các xã miền núi, vùng đồng bào dân tộc nhằm làm thay đổi thói quen hút thuốc lá, uống rượu khi mang thai hoặc đưa con lên rẫy sớm sau sinh đó là những hành vi không tốt cho thai nhi và cho trẻ sơ sinh...

- Thực hiện các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản theo Hướng dẫn Quốc gia của Bộ Y tế.

- Tiếp tục triển khai Hướng dẫn qui trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ và sơ sinh thiết yếu trong, ngay sau đẻ và mổ đẻ, chăm sóc thiết yếu bà mẹ trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Hướng dẫn sàng lọc trước sinh tại tuyến tỉnh, huyện bằng siêu âm, xét nghiệm máu nhằm nâng cao chất lượng dân số; khám, sàng lọc và điều trị trẻ.

- Đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực quản lý về lĩnh vực sức khỏe sinh sản/ dinh dưỡng trẻ em

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dịch vụ làm mẹ an toàn, cấp cứu sản khoa/hồi sức sơ sinh tại cơ sở y tế như: khám thai, quản lý thai, đỡ đẻ, chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau sanh tại nhà, khám phụ khoa nhằm hạn chế các tai biến sản khoa tại cơ sở y tế;

- Duy trì các hoạt động Cô đỡ thôn bản của một xã đang còn.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em tại cộng đồng như: Khám thai, quản lý thai, chăm sóc bà mẹ trẻ sơ sinh tại nhà, truyền thông về chăm sóc sức khỏe bà mẹ mang thai, tư vấn KHHGĐ, tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ có con dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, người nuôi dưỡng trẻ, tập trung ưu tiên cho trẻ em dưới 5 tuổi SDD của các xã có nhiều trẻ SDD.

- Tăng cường giám sát và hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về làm mẹ an toàn, cấp cứu sản khoa/chăm sóc sơ sinh, dịch vụ kỹ thuật kế hoạch hóa gia đình để nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản cho tuyến dưới. Tăng cường quản lý, chỉ đạo và giám sát các cơ sở y tế trong việc triển khai thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

3. Công tác chăm sóc SKSS Vị thành niên/ TN

Chủ động lập kế hoạch nói chuyện chuyên đề cho học sinh lồng ghép với hoạt động các khoa phòng của Trung tâm.

Nói chuyện chuyên đề và giới thiệu các biện pháp tránh thai cho học sinh nhằm giảm tỷ lệ mang thai ngoài ý muốn và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Tăng cường công tác truyền thông giáo dục cho Vị thành niên/ TN .

4. Tập huấn, giao ban

Phối hợp với đơn vị lồng ghép các buổi giao ban tập huấn nâng cao kiến thức cho đội ngũ hộ sinh và cán bộ làm công tác CSSKSS/ KHHGĐ.

Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức về Phòng chống suy dinh dưỡng, công tác cân, đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho đội ngũ chuyên trách trước ngày tổng cân trẻ.

Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Trung tâm Y tế Bồ Trách và cấp trên triệu tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ cho nhân dân.

Tổ chức giao ban NHS hàng quý vào ngày 30 tháng cuối cuối (Nếu trùng vào ngày thứ 7, CN thì dời sang ngày sau).

5. Chỉ đạo tuyến.

Thực hiện theo kế hoạch phân công chỉ đạo tuyến của Trung tâm.

Định kỳ cử cán bộ về giám sát hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho cơ sở theo Quyết định của Trung tâm và kế hoạch của khoa.

6. Chuyển giao kỹ thuật.

Lập kế hoạch về cơ sở bắt tay chỉ việc cho cán bộ NHS thực hiện kỹ thuật tại trạm.

7. Công tác thống kê báo cáo.

Hoàn chỉnh bộ chỉ số, công cụ theo dõi, đánh giá về chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, huấn luyện/ đào tạo cho đội ngũ làm công tác thống kê, báo cáo nhằm nâng cao chất lượng báo cáo.

Duy trì và củng cố hoạt động thẩm định tử vong mẹ và trẻ ở tuyến cơ sở.

Tăng cường chia sẻ thông tin thu thập được từ hoạt động thẩm định tử vong.

Hướng dẫn cơ sở báo cáo thống kê chính xác, đúng thời gian quy định, xã báo cáo lên huyện hàng tháng trước ngày 25. Huyện báo cáo lên cấp trên trước ngày mùng 5 tháng đầu quý

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Bộ phận Chăm sóc sức khỏe sinh sản – Trung tâm Y tế Bồ Trách.

Đầu mỗi, xây dựng kế hoạch hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, tổ chức hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn nhằm tăng cường hiệu quả.

Hướng dẫn các Trạm y tế xã/ thị trấn triển khai các nội dung, hoạt động theo kế hoạch được phê duyệt.

Tập huấn chuyên môn cập nhật kiến thức nhằm nâng cao năng lực cho nhân viên y tế tuyến cơ sở đang làm công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Tổ chức đào tạo tại chỗ, đào tạo theo nhu cầu, chuyển giao kỹ thuật từ tuyến trên cho tuyến dưới theo phương pháp cầm tay chỉ việc về nội dung chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Chỉ đạo Trạm y tế xã tổ chức thực hiện các chỉ tiêu lồng ghép tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/ KHHGD cho phụ nữ 15- 49 tuổi. Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động chương trình, kiểm tra, giám sát việc triển khai.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện đột xuất, định kỳ theo quy định.

2. Các khoa, phòng liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp thực hiện chăm sóc sức khỏe sinh sản theo kế hoạch của Trung tâm.

3. Trạm y tế xã:

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản năm 2025 tại địa phương.

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể các đơn vị y tế, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn.

Thực hiện quản lý trên 90% phụ nữ có thai và cung cấp các kiến thức về làm mẹ an toàn. Tuyên truyền vận động chị em phụ nữ có thai đi khám thai ít nhất 4 lần trong 3 thời kỳ trở lên, đẻ tại cơ sở y tế để tránh các tai biến sản khoa xảy ra trước và trong, sau khi đẻ; trên 95 % bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc tại nhà trong 42 ngày đầu sau sinh.

Tổ chức triển khai các hoạt động dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản kế hoạch hóa gia đình tại trạm y tế và các thôn.

Chuẩn bị các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra do Sở Y tế, TTYT tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ về công tác quản lý các chương trình y tế và nghiệp vụ chuyên môn, kỹ thuật, các dịch vụ CSSKSS/ KHHGD.

Thực hiện theo hướng dẫn của Trung tâm Y tế Bô Trạc định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hoạt động Chăm sóc sức khỏe sinh sản năm 2025. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Trung tâm để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo TT;
- Trạm Y tế;
- Phòng KH-NV;
- Phòng DS;
- Lưu: VT, SKSS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Đức